

Bản án số: 91/2018/HSST

Ngày: 27/6/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Vinh*
- *Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Quý Việt*
2. Ông Tạ Xuân Xế
- *Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Tạ Thị Bích Ngọc*
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên toà: Ông Lê Huy Lệ - Kiểm sát viên.*

Trong ngày 27/6/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 75/2018/HSST ngày 15/5/2018 đối với bị cáo:

Trương Văn H (Tên gọi khác: Trương Công H) - SN 1983; Giới tính: Nam

Nơi ĐKNKTT: Thôn Đông T, xã Đ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Trương Công K và bà Hà Thị T

Tiền án: Tại bản án số 75/2013/HSST ngày 09/9/2013, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 42 tháng tù về tội ‘Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy’. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/9/2016, nộp án phí hình sự sơ thẩm xong ngày 09/9/2013).

Nhân thân:

Tại bản án số 32/2005/HSST ngày 15/12/2005, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội ‘Trộm cắp tài sản’, trị giá tài sản trộm cắp là 1.420.000đ. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/4/2005, nộp án phí hình sự sơ thẩm xong ngày 15/4/2005.

Tại bản án số 07/2007/HSST ngày 17/4/2007, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội ‘Trộm cắp tài sản’, trị giá tài sản trộm cắp là 350.000đ. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/8/2007, nộp án phí hình sự sơ thẩm xong ngày 17/9/2007.

Tại bản án số 50/2008/HSST ngày 09/6/2008, Tòa án nhân dân huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội ‘Trộm cắp tài sản’, trị giá tài sản trộm cắp là 19.000.000đ. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/6/2010, nộp án phí hình sự sơ thẩm xong ngày 11/12/2009.

Tiền sự: Không

Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/02/2018 đến nay - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị VKSND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 22 giờ ngày 03/02/2018, tại nhà của Trương Văn H (tên gọi khác là Trương Công H) tại thôn Đông T, xã Đ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, lực lượng Công an huyện Yên Phong phối hợp với Công an xã Đ kiểm tra hành chính và bắt quả tang H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên giường H đang ngồi 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M), 01 chai nhựa, 01 coóng thủy tinh và 01 ống hút bằng nhựa; Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải H đang mặc 01 gói nhỏ bọc bằng giấy ăn bên trong có 10 gói nhỏ bọc bằng giấy bạc màu trắng và 07 gói nhỏ bọc bằng giấy bạc màu vàng, trong mỗi gói đều có chứa chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu M1). Lực lượng Công an huyện Yên Phong đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật. Sau đó lực lượng Công an huyện Yên Phong đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H.

Tại Cơ quan điều tra Trương Văn H khai nhận: Số ma túy mà H có được là do H mua của một người đàn ông không quen biết ở ngã ba đường từ khu Công nghiệp Yên Phong, hướng đi Quốc lộ 18 vào buổi tối ngày 03/02/2018. H mua 100.000đ ma túy đá, 300.000đ Heroin với mục đích về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, H về nhà chia số Heroin ra làm 17 phần và gói vào trong giấy bạc (loại giấy bạc lấy từ vỏ bao thuốc lá), trong đó có 10 gói màu trắng và 07 gói màu vàng, mục đích để sử dụng dần. Còn lại số ma túy đá vừa mua H để trên giường và chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Yên Phong kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 265/KLGĐMT-PC54 ngày 04/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

Các hạt tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M có khối lượng: 0,0650 gam; là ma túy; Loại ma túy: Chất Methamphetamine.

Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng: 0,6072 gam; là ma túy; Loại ma túy: chất Heroine.

Tại bản cáo trạng số 75/CTr-VKSYP ngày 14/5/2018 của VKSND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kết thúc phần xét hỏi, tại phần tranh luận, vị đại diện VKS đã phân tích nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo; Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo và khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người đúng tội đúng pháp luật. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 47 BLHS; khoản 3 Điều 7 Điều BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 đến 28 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa, 01 ống hút, 01 công thủy tinh và số ma túy còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố được tóm tắt ở phần trên. Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố và lời luận tội của vị đại diện VKS đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của vị đại diện VKS. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, HĐXX nhận định. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ và lời khai trước đây của bị cáo có tại hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 03/02/2018, tại nhà của Trương Văn H, tại thôn Đ, xã Đ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, lực lượng Công an huyện Yên Phong phối hợp với Công an xã Đ đã bắt quả tang H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,0650 gam Methamphetamine trên giường ngủ của H và 0,6072 gam Heroine trong túi quần phía trước bên phải H đang mặc, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Bởi lẽ, tại bản án số 50/2008/HSST ngày 09/6/2008, Tòa án nhân dân huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, trị giá tài sản trộm cắp là 19.000.000đ. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/6/2010, nộp án phí hình sự sơ thẩm xong ngày 11/12/2009.

Trong khi chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên tại bản án số 75/2013/HSST ngày 09/9/2013, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 42 tháng tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”. Bản án xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm.

Như vậy, bị cáo phạm tội khi đang tái phạm nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS

Xét cáo trạng truy tố và lời trình bày luận tội của vị đại diện VKS tại phiên toà là chưa đúng với nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Trực tiếp huỷ hoại sức khoẻ cho người sử dụng, gây mất trật tự an, làm băng hoại đạo đức, phong tục tập quán tốt đẹp của nhân dân trên địa bàn nơi xảy ra tội phạm.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo đã nhiều lần bị xét xử và chấp hành án nhưng bị cáo vẫn không tu dưỡng, rèn luyện mà tiếp tục tái phạm tội. Cụ thể:

Tại bản án số 75/2013/HSST ngày 09/9/2013, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 42 tháng tù về tội ‘Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy’. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/9/2016, nộp án phí hình sự sơ thẩm xong ngày 09/9/2013). Bản án xác định bị cáo đã tái phạm tội.

Tại bản án số 32/2005/HSST ngày 15/12/2005, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội ‘Trộm cắp tài sản’, trị giá tài sản trộm cắp là 1.420.000đ. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/4/2005, nộp án phí hình sự sơ thẩm xong ngày 15/4/2005.

Tại bản án số 07/2007/HSST ngày 17/4/2007, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội ‘Trộm cắp tài sản’, trị giá tài sản trộm cắp là 350.000đ. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/8/2007, nộp án phí hình sự sơ thẩm xong ngày 17/9/2007.

Tại bản án số 50/2008/HSST ngày 09/6/2008, Tòa án nhân dân huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội ‘Trộm cắp tài sản’, trị giá tài sản trộm cắp là 19.000.000đ. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/6/2010, nộp án phí hình sự sơ thẩm xong ngày 11/12/2009.

Xét cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo đã gây ra. Cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập chỉ đủ phục vụ cuộc sống hàng ngày và không có tài sản, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cũng là phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tế của bị cáo.

Liên quan trong vụ án này có Đoàn Anh S là người cùng thôn với bị cáo, có mặt tại thời điểm lực lượng Công an huyện Yên Phong bắt quả tang. Tuy nhiên S khai chỉ đến nhà H chơi, không biết việc H tàng trữ ma túy. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong không đề cập xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán may túy cho bị cáo vào tối ngày 03/02/2018 tại ngã ba đường từ Khu Công nghiệp Yên Phong hướng đi Quốc lộ 18. Do H không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể của người này ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa, 01 ống hút, 01 cóong thủy tinh và số ma túy còn lại sau giám định.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, 38 Điều 47 BLHS; Điều 106, 136, 329 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Trương Văn H 5 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/02/2018.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa, 01 ống hút, 01 cóong thủy tinh và số ma túy còn lại sau giám định. Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư có dấu đỏ, chữ ký của cán bộ Phòng PC 54 Công an tỉnh Bắc Ninh. (Toàn bộ vật chứng đã được giao nhận ngày 05/4/2018 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong)

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND, VKSND tỉnh.
- VKSND cùng cấp
- Thi hành án, công an
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa